

Bản án số: 84/2019/HS-PT

Ngày 26 - 6 - 2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH CM

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Châu Minh Hoàng

Các Thẩm phán:

Ông Chung Văn Kết

Ông Trần Trọng Nhân

- Thư ký phiên tòa: Ông Hồ Văn Mil là Thư ký Toà án nhân dân tỉnh CM

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh CM tham gia phiên tòa:

Bà Nguyễn Hồng Kông - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 6 năm 2019 tại trụ sở Toà án nhân dân tỉnh CM xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 68/2019/TLPT-HS ngày 09 tháng 5 năm 2019 đối với bị cáo Nguyễn Vũ C do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 29/2019/HS-ST ngày 29 tháng 3 năm 2019 của Toà án nhân dân huyện TVT.

- Bị cáo có kháng cáo: Nguyễn Vũ C – sinh năm 1990, tên gọi khác: không, tại CM. Nơi cư trú: ấp Lung Trường, xã PL, huyện TVT, tỉnh CM; chỗ ở: khóm 7, thị trấn TVT, huyện TVT, tỉnh CM; Nghề nghiệp: mua bán; trình độ văn hóa: Lớp 11/12; dân tộc: Kinh; con ông Nguyễn Văn Nhật; con bà Quách Thị Nga; vợ: Trần Kim Cương, con; 1 con sinh năm 2011; tiền án: không; tiền sự: không; bị cáo đang chấp hành hình phạt tại trại giam Cái Tàu, tỉnh CM. (Bị cáo đang chấp hành án có mặt).

- Ngoài ra còn có bị cáo Đoàn Chí T không có kháng cáo, không bị kháng cáo, không bị kháng nghị: (không triệu tập).

- Người bị hại: Nguyễn Thiện Quan – sinh năm 1992 (vắng mặt).

Nơi cư trú: ấp Kinh Tư, xã KL, huyện TVT, tỉnh CM.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Sau khi Đoàn Chí T trộm được xe mô tô hiệu Exciter, biển kiểm soát 69N1-357.12 của Nguyễn Thiện Quân thì T điện thoại cho Nguyễn Vũ C để nhờ C làm giấy đăng ký xe và biển kiểm soát giả, mục đích để T sử dụng xe. Được C đồng ý nên T cung cấp số khung và số máy cho C, T và C thống nhất giả làm giấy tờ và biển số giả là 3.000.000 đồng. Thông qua trang mạng Facebook, C liên hệ người tên Thái

(chưa xác định lai lịch) để thuê lại người này làm giấy đăng ký xe số 060713 tên Nguyễn Thanh Tuấn và số máy 1S94006775, số khung 1S9407Y006775 và biển kiểm soát số 69C1- 327.06, C đã trả cho Thái số tiền là 1.800.000 đồng. C đã giao cho T các loại giấy tờ nêu trên và T đã đưa cho C số tiền là 3.000.000 đồng, sau khi trả cho Thái C còn lại số tiền là 1.200.000 đồng.

T gắn biển số giả vào xe của anh Quân để sử dụng khoảng 4 tháng, T cho xe trộm cùng các giấy tờ giả cho Đoàn Chí Thanh (anh ruột T) sử dụng thì bị phát hiện. Qua làm việc T và C điều thừa nhận hành vi phạm tội của mình.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 29/2019/HS - ST ngày 29 tháng 3 năm 2019 của Tòa án nhân dân huyện TVT quyết định:

- Tuyên bố bị cáo Đoàn Chí T phạm tội “trộm cắp tài sản” và tội “sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức”. Bị cáo Nguyễn Vũ C phạm tội: tội “làm giả tài liệu của cơ quan, tổ chức”.

Áp dụng: khoản 1 Điều 341, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 55, Điều 56 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Nguyễn Vũ C 6 (sáu) tháng tù. Tổng hợp bản án số 88/2018 ngày 12.9.2018 của Tòa án nhân dân tỉnh CM xử phạt bị cáo Nguyễn Vũ C, 9 tháng tù. Buộc bị cáo phải chấp hành 2 bản án là 1 năm 3 tháng tù (một năm ba tháng tù), thời hạn tù được tính từ ngày 11/10/2018 (bị bắt để chấp hành bản án số 88/2018).

Ngoài ra, án sơ thẩm còn tuyên về hình phạt đối với bị cáo T, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo pháp luật quy định.

Ngày 08 tháng 4 năm 2019, bị cáo Nguyễn Vũ C có đơn kháng cáo xin hưởng án treo.

Tại phiên tòa, bị cáo giữ nguyên nội dung kháng cáo xin được hưởng án treo với lý do Tòa án nhân dân huyện TVT xử phạt bị cáo nặng so với hành vi bị cáo gây ra.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh CM tham gia phiên tòa đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a, b khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự, không chấp nhận yêu cầu kháng cáo xin được hưởng án treo của bị cáo, giữ y bản án sơ thẩm về phần hình phạt đối với bị cáo; sửa án sơ thẩm về phần xử lý vật chứng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Vũ C thừa nhận: Khi bị cáo nhận được điện thoại của T nhờ bị cáo làm giấy đăng ký xe và biển kiểm soát giả, mục đích để T sử dụng xe. Được bị cáo đồng ý và yêu cầu T cung cấp số khung và số máy cho bị cáo, T và bị cáo thống nhất giá làm giấy tờ và biển số giả là 3.000.000 đồng. Thông

qua trang mạng Facebook, bị cáo liên hệ người tên Thái (chưa xác định lai lịch) để thuê lại người này làm giấy đăng ký xe số 060713 tên Nguyễn Thanh Tuấn và số máy 1S94006775, số khung 1S9407Y006775 và biển kiểm soát số 69C1- 327.06, bị cáo đã trả cho Thái số tiền là 1.800.000 đồng. Bị cáo đã giao cho T các loại giấy tờ nêu trên và T đã đưa cho bị cáo số tiền là 3.000.000 đồng, sau khi trả cho Thái, bị cáo còn lại số tiền là 1.200.000 đồng sử dụng cá nhân. Sau đó bị cáo đưa xe cho anh của bị cáo sử dụng thì bị phát hiện.

Do đó, bản án hình sự sơ thẩm số 29/2019/HS - ST ngày 29 tháng 3 năm 2019 của Tòa án nhân dân huyện TVT xét xử bị cáo Nguyễn Vũ C về tội “*làm giả tài liệu của cơ quan, tổ chức*” theo khoản 1 Điều 341 của Bộ luật Hình sự năm 2015 là có căn cứ.

[2]. Xét kháng cáo của bị cáo thấy rằng: Hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Vũ C là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến hoạt động bình thường của cơ quan, tổ chức trong lĩnh vực quản lý hành chính nhà nước về tài liệu hoặc giấy tờ khác; gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo cho có cung cấp tình tiết giảm nhẹ mới chưa được cấp sơ thẩm xem xét là ông nội của bị cáo là ông Nguyễn Văn Luôn có trực tiếp tham gia kháng chiến chống mỹ nên yêu cầu hội đồng xét xử phúc thẩm xem xét cho bị cáo được hưởng án treo. Xét đây là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm x khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự mà cấp sơ thẩm chưa xem xét. Mặc dù, bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như: Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, gia đình bị cáo có công cách mạng, bị cáo chưa có tiền án, tiền sự nhưng về nhân thân bị cáo đã 02 lần phạm tội hiện tại đang chấp hành bản án khác tại trại giam Cái Tàu, dù bị cáo có giảm nhẹ đến đâu cũng không đủ điều kiện được hưởng án treo theo quy định tại Nghị quyết 02 năm 2018 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối Co, nên áp dụng hình phạt tù đối với bị cáo là cần thiết, nhằm giáo dục, răn đe đối với bị cáo và phòng ngừa chung cho toàn xã hội. Do đó, kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo C không có căn cứ để Hội đồng xét xử chấp nhận, cần giữ y án sơ thẩm về hình phạt đối với bị cáo C là phù hợp.

Tuy nhiên án sơ thẩm có thiếu sót là tuyên tịch thu lưu theo hồ sơ vật chứng là biển số xe 69 C1 – 327.06 là không phù hợp nên cần sửa án về phần xử lý vật chứng tuyên tịch thu tiêu hủy vật chứng nêu trên.

Từ nhận định trên nên Hội đồng xét xử phúc thẩm không chấp nhận kháng cáo của bị cáo C về việc xin hưởng án treo và giữ y án sơ thẩm về phần hình phạt đối với bị cáo C; sửa bản án sơ thẩm về xử lý vật chứng như đề nghị của Viện kiểm sát tỉnh CM là phù hợp.

[3]. Án phí hình sự phúc thẩm bị cáo C phải chịu theo quy định pháp luật.

[4]. Các nội dung khác của quyết định án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị, có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo kháng nghị nên không đặt ra xem xét.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a, b khoản 1 Điều 355, Điều 356 của Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Vũ C;

Sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 29/2019/HSST ngày 29 tháng 3 năm 2019 của Toà án nhân dân huyện TVT về phần xử lý vật chứng;

Áp dụng: khoản 1 Điều 341, điểm s, x khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 56 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo: Nguyễn Vũ C 6 (sáu) tháng tù về tội “ làm giả tài liệu của Cơ quan, tổ chức ”. Tổng hợp bản án số 88/2018 ngày 12.9.2018 của Tòa án nhân dân tỉnh CM xử phạt bị cáo Nguyễn Vũ C 9 tháng tù. Buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt của 02 bản án là 01 năm 03 tháng tù (một năm ba tháng tù). Thời hạn tù được tính từ ngày 11/10/2018 (bị bắt để chấp hành bản án số 88/2018).

Căn cứ Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, Điều 47 Bộ luật hình sự.

Tịch thu lưu giữ tại hồ sơ 1 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy mang tên Nguyễn Thanh Tuấn.

Tịch thu tiêu hủy biên kiểm soát xe số 69 C1 – 327.06 và chìa khóa xe có chữ YAMAHA số A34620, theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản, ngày 07 tháng 01 năm 2019 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện TVT với Chi cục thi hành án dân sự huyện TVT.

Về án phí: Bị cáo Nguyễn Vũ C phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và nộp 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh CM;
- Công an tỉnh CM;
- Trại giam Cái Tàu, tỉnh CM;
- Tòa án nhân dân huyện TVT;
- Công an huyện TVT;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện TVT;
- Chi cục THADS huyện TVT;
- Bị cáo, người tham gia tố tụng khác;
- Lưu: Hồ sơ vụ án; Tòa HS; án văn;
- Lưu VT (TM:TANDTCM).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký

Châu Minh Hoàng